




















# KẾT QUẢ HỌC TẬP

Sinh viên: Chu Huy Quang

Mã số: 22028104

Lớp quản lý: QH-2022-I/CQ-I-CS1

STT	Mã MH	Môn Học	Số TC	Điểm hệ 10	Điểm chữ	Điểm hệ 4	Chi tiết
6	UE11002	Kỹ năng khởi nghiệp	2	9.5	A+	4	
HỌC KỲ 2 - 2022-2023. MÃ HỌC KỲ 222							
1	PHI1002	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	8.8	A	3.7	
2	HIS1001	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	8.6	A	3.7	
3	POL1001	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	8	B+	3.5	
4	INT1050	Toán học rời rạc	4	8.7	A	3.7	
5	FLF1107	Tiếng Anh B1	5	10	A+	4	
6	FLF1108	Tiếng Anh B2	5	10	A+	4	
7	INE1050	Kinh tế vi mô	3	9	A+	4	
8	MAT1042	Giải tích 2	4	9.4	A+	4	
9	EPN1096	Vật lý đại cương 2	2	9.8	A+	4	
10	INT2215	Lập trình nâng cao	4	9.9	A+	4	
11	INT3514	Pháp luật và đạo đức nghề nghiệp trong CNTT	2	8.8	A	3.7	
12	PEC1008	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	8.1	B+	3.5	
HỌC KỲ 1 - 2022-2023. MÃ HỌC KỲ 221							
1	MAT1093	Đại số	4	9.2	A+	4	
2	MAT1041	Giải tích 1	4	10	A+	4	
3	EPN1095	Vật lý đại cương 1	2	9.6	A+	4	
4	PHI1006	Triết học Mác - Lênin	3	8.5	A	3.7	
5	INT1008	Nhập môn lập trình	3	9.4	A+	4	
6	INT1009	Tin học cơ sở	3	9.3	A+	4	

Tổng tín chỉ: 126

Tổng tín chỉ tích lũy: 125

Điểm trung bình tích lũy hệ 4: 3.91